TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 148/2024/DS-ST
Ngày: 12-12-2024
"*V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lê Yến Ngọc**

** Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**
2. Bà **Nguyễn Thị Sứ**

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa***: Ông **Trần Minh Luân–** Thư ký Tòa án
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai-*** tỉnh Bạc Liêu: Ông **Châu Hoa Đăng** -Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 382/2024/TLST- DS ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định xét xử số 174/2024/QĐXXST-DS ngày 06/11/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần K

Địa chỉ trụ sở: Số 40-42-44, P phường V, thành phố G, tỉnh K

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Duy N1 - chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch huyện Hồng Dân

Người được uỷ quyền lại: Ông Huỳnh Minh Đ- Chuyên viên xử lý nợ và tài chính vi mô

Địa chỉ liên hệ: số 466, đường T, Khóm 1, Phường 7, thành phố B, tỉnh B

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968

Địa chỉ: Khóm 4, Phường 1, thị xã G, tỉnh B

(*Ông Huỳnh Minh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt; Bà Nguyễn Thị N vắng mặt không lý do)*

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản ghi lời khai đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần K(Ngân hàng): Vào ngày 21/04/2018, Ngân hàng có cho bà Nguyễn Thị N vay thẻ tín dụng hạn mức là 50.000.000đồng, lãi suất vay theo mức lãi suất của ngân hàng trong từng thời kỳ, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay tại thời điểm

chuyển nợ quá hạn tính trên dư nợ gốc quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả. Thời hạn vay là 36 tháng theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0004/18/TV/0201-06917 ngày 21/04/2018, mục đích vay là tiêu dùng. Do bà Nguyễn Thị N chưa thanh toán gốc và lãi cho Ngân hàng đầy đủ nên đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng. Ngân hàng TMCP Kiên Long yêu cầu bà Nguyễn Thị N phải thanh toán cho Ngân hàng tiền gốc và các khoản lãi tính đến ngày 06/11/2024 tổng cộng là 73.679.403đồng, trong đó bao gồm: Số tiền gốc là 22.843.176đồng, lãi phát sinh còn lại là 23.148.628 đồng, lãi phạt chậm trả còn lại là 24.287.599đồng, phí phạt vượt mức còn lại là 3.400.000đồng và lãi phát sinh kể từ 07/11/2024 cho đến khi bà N thanh toán hết nợ theo mức lãi suất hai bên đã ký kết trong hợp đồng tín dụng.

Đối với bà Nguyễn Thị N là bị đơn trong vụ án: Sau khi thụ lý hồ sơ thì Tòa án đã tiến hành các thủ tục tống đạt các văn bản cho bà N theo quy định pháp luật và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà N không có mặt nên Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai và không có yêu cầu phản tố.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, đương sự đầy đủ. Hội đồng xét xử (HĐXX) có đầy đủ thành viên và thư ký phiên tòa; Từ khi thụ lý đến khi xét xử, từ khi thụ lý đến khi xét xử, đại diện nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không có mặt theo triệu tập của tòa là vi phạm nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên vi phạm này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại các Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự . Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Kđối với bà Nguyễn Thị N; Buộc bà Nguyễn Thị N trả cho Ngân hàng tiền gốc và các khoản lãi tính đến ngày 06/11/2024 với tổng số tiền là 73.679.403đồng, trong đó bao gồm: Số tiền gốc là 22.843.176đồng, lãi phát sinh còn lại là 23.148.628 đồng, lãi phạt chậm trả còn lại là 24.287.599đồng, phí phạt vượt mức còn lại là 3.400.000đồng và bà N phải chịu lãi phát sinh kể từ 07/11/2024 cho đến khi bà N thanh toán hết nợ theo mức lãi suất hai bên đã ký kết trong hợp đồng tín dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1]Về tố tụng: Ông Huỳnh Minh Đạt có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Nguyễn Thị N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 227,228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Huỳnh Minh Đạt và bà Nguyễn Thị N.

[2] Hội đồng xét xử xem xét đơn khởi kiện, lời trình bày của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn cùng với các chứng cứ mà đương sự cung cấp trong hồ sơ cũng như tính thực tế khách quan. Hội đồng xét xử nhận định: Ngân hàng là đương sự có quyền yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và đã cung cấp, giao nộp cho Tòa án toàn bộ hồ sơ tín dụng mà bị đơn đã ký kết với Ngân hàng; các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của Ngân hàng là hợp pháp và có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những chứng cứ hợp pháp. Bà Nguyễn Thị N đã ký tên vay tiền và sử dụng tiền của ngân hàng vì mục đính tiêu dùng, đến hạn trả vốn và lãi nhưng bà Nguyễn Thị N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã ký kết trong hợp đồng tín dụng với ngân hàng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của Ngân hàng đối với bà Nguyễn Thị N là có cơ sở nên được chấp nhận.

Hội đồng xét xử buộc bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ktổng số tiền gốc và các khoản lãi tính đến ngày 06/11/2024 là 73.679.403đồng, trong đó bao gồm: Số tiền gốc là 22.843.176đồng, lãi phát sinh còn lại là 23.148.628 đồng, lãi phạt chậm trả còn lại là 24.287.599đồng, phí phạt vượt mức còn lại là 3.400.000đồng.

Ngoài ra, bà Nguyễn Thị N phải chịu lãi phát sinh kể từ 07/11/2024 cho đến khi bà N thanh toán hết nợ theo mức lãi suất đã ký kết trong Hợp đồng tín dụng (Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0004/18/TV/0201-06917 ngày 21/04/201821/04/2018).

[3]Các vấn đề khác:

Về án phí dân sự có giá ngạch: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Knên bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí là 3.684.000đồng.

Xét thấy, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp nên được ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

-Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ điều 91, 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 măm 2016.

Tuyên xử:

1/Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Kđối với bà Nguyễn Thị N.

Buộc bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ktổng số tiền gốc và các khoản lãi tính đến ngày 06/11/2024 là 73.679.403đồng, trong đó bao gồm: Số tiền gốc là 22.843.176đồng, lãi phát sinh còn lại là 23.148.628 đồng, lãi phạt chậm trả còn lại là 24.287.599đồng, phí phạt vượt mức còn lại là 3.400.000đồng.

Ngoài ra, bà Nguyễn Thị N phải chịu lãi phát sinh kể từ 07/11/2024 cho đến khi bà N thanh toán hết nợ theo mức lãi suất đã ký kết trong Hợp đồng tín dụng (Giấy đăng

ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0004/18/TV/0201-06917 ngày 21/04/2018).

2/Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Buộc bà Nguyễn Thị N nộp tiền án phí là 3.684.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

- Ngân hàng thương mại cổ phần Kđược nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.760.000đồng theo biên lai thu số 0009293 ngày 18/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Yến Ngọc

Nơi nhận
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã Giá Rai
- Chi cục THA thị xã Giá Rai
- Lưu hồ sơ